

PHỤ LỤC 02 - TỔNG HỢP
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 PHƯỜNG ĐẮK CẨM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Tờ trình số/TTr-UBND ngày/...../2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắc Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2025 phường Đắc Cẩm đã phê duyệt tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 và Kế hoạch năm 2025 cấp huyện chuyển về			Điều chỉnh				Kế hoạch vốn năm 2025	Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		Phân bổ		DP			
			Phân bổ	DP	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	TỔNG SỐ	105.243,4	105.243,4	0,0	0,0	735,6	0,0	0,0	105.979,0	
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	2.439,4	2.439,4		-	735,6	-	-	3.175,0	
1	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước									
2	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết									
3	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương									
4	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác	2.439,4	2.439,4	-	-	735,6		-	3.175,0	Tính cả nguồn tăng thu, TKC

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch năm 2025 phường Đắk Cấm đã phê duyệt tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 22/7/2025 và Kế hoạch năm 2025 cấp huyện chuyển về			Điều chỉnh				Kế hoạch vốn năm 2025	Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		Phân bổ		DP			
			Phân bổ	DP	Giảm	Tăng	Giảm	Tăng		
5	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước									
II	Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh (Nguồn vốn ngân sách cấp huyện chuyển về)	102.804	102.804	-	-	-	-	-	102.804	
1	Vốn tỉnh phân cấp	35.585	35.585	-					35.585	(Tiếp nhận nguyên trạng, toàn bộ kế hoạch đầu tư công cấp tỉnh giao về phường, chỉ điều chỉnh chủ thể chủ đầu tư dự án chuyển giao về cho UBND phường Đắk Cấm)
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	65.319	65.319	-					65.319	
3	Vốn khác (tăng thu, TKC...)	1.900	1.900	-					1.900	

PHỤ LỤC 02 - CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 PHƯỜNG ĐẮK CẨM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Tờ trình số/TT/UBND ngày/...../2025 của Ủy ban nhân dân phường Đăk Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Kế hoạch vốn năm 2025						
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó			Tổng số (các nguồn vốn)	NSTW	NST	NSH (tổng số)	Trong đó		
													Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)					Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17				18	19	20
	TỔNG SỐ							1.136.282	1.033.727	75.404	-	444.375	145.450	292.817	6.107	105.979	-	-	102.804	35.585	67.320	3.074
I	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYÊN VỀ							1.133.107	1.030.552	75.404	-	441.200	145.450	290.816	4.933	102.804	-	-	102.804	35.585	65.319	1.900
I.1	Nhóm các dự án đã hoàn thành							119.390	114.440	75.404	-	16.917	5.183	6.800	4.933	6.549	-	-	6.549	2.650	1.999	1.900
*	Bổ trí trả nợ quyết toán							102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-
1	Dự án kê chống sạt lở QL 24 đoạn qua thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2011-2015	1416-10/11/2019;715-29/7/2011	102.010	102.010	75.404		1.721	1.565	156		1.565			1.565	1.565		
*	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							-		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025				-			17.380	12.430	-	-	15.195	3.618	6.644	4.933	4.984	-	-	4.984	1.085	1.999	1.900
1	Đường Trần Khát Chân, phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2024-2025	3096-01/12/2020	3.630	3.630	-		3.618	3.618			1.085			1.085	1.085		
2	Công chào cửa ngõ thành phố Kon Tum (Phía Bắc và phía Nam)	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND phường Đăk Cẩm	C	TP. Kon Tum	2021-2022	203-25/01/2021	8.800	8.800	-		6.644		6.644		1.999			1.999	-	1.999	
3	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lò giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Ngõ Mây	2024-2025	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950		-		4.933	-		4.933	1.900			1.900	-		1.900
I.2	Nhóm các dự án đang triển khai							1.013.717	916.112	-	-	424.283	140.267	284.016	-	96.255	-	-	96.255	32.935	63.320	-
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							589.653	492.048	-	-	419.283	140.267	279.016	-	95.255	-	-	95.255	32.935	62.320	-
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân	2021-2026	3432-23/12/2020	129.774	96.191	-		108.932	81.241	27.691		4.710			4.710	-	4.710	
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2026-2027	4794-20/12/2021	10.940	10.940	-		10.940	9.611	1.329		9.672			9.672	9.611	61	
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm	2022-2025	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;218-19/01/2023	105.400	75.400	-		60.322	41.722	18.600		30.515			30.515	22.122	8.393	
4	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Mây	2022-2026	4374-28/12/2021;445 4-27/11/2021	102.889	102.889	-		35.000	-	35.000		5.000			5.000	-	5.000	
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2021-2026	3130-03/12/2020	30.232	30.232	-		20.000	-	20.000		4.156			4.156	-	4.156	
6	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân và xã Đăk Cẩm	2021	1589-03/7/2020;4337-14/11/2022	176.396	176.396	-		176.396	-	176.396		40.000			40.000	-	40.000	
7	Đường Ngõ Thi Nhậm (đoạn Ure - Dinh Công Tráng), phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2023-2025	2903-13/11/2020;157 6-31/7/2023	34.022		-		7.693	7.693			1.202			1.202	1.202		
*	Dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư (chưa bố trí vốn thực hiện đầu tư)							424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000	-	1.000	-	-	1.000	-	1.000	-
1	Chỉnh trang đô thị phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân		1591-03/7/2020;864-30/3/2021	424.064	424.064	-		5.000	-	5.000		1.000			1.000	-	1.000	
II	DỰ ÁN DO CẤP XÃ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ							3.175	3.175			3.175,0		2.001,2	1.173,8	3.175,0					2.001,2	1.173,8
*	CÁC DỰ ÁN DO CẤP XÃ (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ TÍCH HỢP CHUYÊN VỀ CẤP XÃ (MỚI) ĐÃ PHÊ DUYỆT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 09/NQ-HĐND NGÀY 22/7/2025 CỦA HĐND PHƯỜNG ĐẮK CẨM							2.439	2.439			2.439,4		1.265,5	1.173,8	2.439,4					1.265,5	1.173,8

PHỤ LỤC 02 - CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 PHƯỜNG ĐẮK CẨM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Tờ trình số/TTtr-UBND ngày/...../2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắc Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Kế hoạch vốn năm 2025						KHV năm 2024 ngân sách cấp huyện kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025		
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó			Tổng số (các nguồn vốn)	NSTW	NST	NSH (tổng số)	Trong đó				
													Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tăng thu, TKC...)					Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất		Vốn khác (tăng thu, TKC...)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17					18	19	20	21
	TỔNG SỐ							1.136.282	1.033.727	75.404	-	444.375	145.450	292.817	6.107	105.979	-	-	102.804	35.585	67.320	3.074	-	
I	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYÊN VỀ							1.133.107	1.030.552	75.404	-	441.200	145.450	290.816	4.933	102.804	-	-	102.804	35.585	65.319	1.900		
I.1	Nhóm các dự án đã hoàn thành							119.390	114.440	75.404	-	16.917	5.183	6.800	4.933	6.549	-	-	6.549	2.650	1.999	1.900	-	
*	Bổ trí trả nợ quyết toán							102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	
1	Dự án kê chống sạt lở QL 24 đoạn qua thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Duy Tân	2011-2015	1416-10/11/2019;715-29/7/2011	102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	
*	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							-		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025				-			17.380	12.430	-	-	15.195	3.618	6.644	4.933	4.984	-	-	4.984	1.085	1.999	1.900	-	
1	Đường Trần Khát Chân, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Duy Tân	2024-2025	3096-01/12/2020	3.630	3.630	-		3.618	3.618			1.085			1.085	1.085				
2	Công chào cửa ngõ thành phố Kon Tum (Phía Bắc và phía Nam)	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND phường Đắc Cẩm	C	TP. Kon Tum	2021-2022	203-25/01/2021	8.800	8.800	-		6.644	-	6.644		1.999			1.999	-	1.999			
3	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lô giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Ngô Máy	2024-2025	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950		-		4.933	-		4.933	1.900			1.900	-		1.900		
I.2	Nhóm các dự án đang triển khai							1.013.717	916.112	-	-	424.283	140.267	284.016	-	96.255	-	-	96.255	32.935	63.320	-	-	
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							589.653	492.048	-	-	419.283	140.267	279.016	-	95.255	-	-	95.255	32.935	62.320	-	-	
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	B	P. Duy Tân	2021-2026	3432-23/12/2020	129.774	96.191	-		108.932	81.241	27.691		4.710			4.710	-	4.710			
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Duy Tân	2026-2027	4794-20/12/2021	10.940	10.940	-		10.940	9.611	1.329		9.672			9.672	9.611	61			
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngô Máy và xã Đắc Cẩm, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	B	P. Ngô Máy và xã Đắc Cẩm	2022-2025	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;218-19/01/2023	105.400	75.400	-		60.322	41.722	18.600		30.515			30.515	22.122	8.393			
4	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngô Máy, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	B	P. Ngô Máy	2022-2026	4374-28/12/2021;445 4-27/11/2021	102.889	102.889	-		35.000	-	35.000		5.000			5.000	-	5.000			
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Duy Tân	2021-2026	3130-03/12/2020	30.232	30.232	-		20.000	-	20.000		4.156			4.156	-	4.156			
6	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	B	P. Duy Tân và xã Đắc Cẩm	2021	1589-03/7/2020;4337-14/11/2022	176.396	176.396	-		176.396	-	176.396		40.000			40.000	-	40.000			
7	Đường Ngô Thi Nhậm (đoạn Uрэ - Dinh Công Tráng), phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	C	P. Duy Tân	2023-2025	2903-13/11/2020;157 6-31/7/2023	34.022		-		7.693	7.693			1.202			1.202	1.202				
*	Dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư (chưa bố trí vốn thực hiện đầu tư)							424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000	-	1.000	-	-	1.000	-	1.000	-	-	
1	Chỉnh trang đô thị phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đắc Cẩm	B	P. Duy Tân		1591-03/7/2020;864-30/3/2021	424.064	424.064	-		5.000	-	5.000		1.000			1.000	-	1.000			
II	DỰ ÁN DO CẤP XÃ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ							3.175	3.175			3.175,0		2.001,2	1.173,8	3.175,0					2.001,2	1.173,8		
*	CÁC DỰ ÁN DO CẤP XÃ (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ TÍCH HỢP CHUYÊN VỀ CẤP XÃ (MỚI) ĐÃ PHÊ DUYỆT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 09/NQ-HĐND NGÀY 22/7/2025 CỦA HĐND PHƯỜNG ĐẮK CẨM							2.439	2.439			2.439,4		1.265,5	1.173,8	2.439,4					1.265,5	1.173,8		

PHỤ LỤC 02 - CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 PHƯỜNG ĐẮK CẨM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Tờ trình số/TTtr-UBND ngày/...../2025 của Ủy ban nhân dân phường Đăk Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025					Kế hoạch vốn năm 2025						KHV năm 2024 ngân sách cấp huyện kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025	KHV năm 2024 ngân sách cấp huyện kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó			Tổng số (các nguồn vốn)	NSTW	NST	NSH (tổng số)	Trong đó			Thực hiện và giải ngân sang năm 2025	Thực hiện và giải ngân sang năm 2025
													Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tổng thu, TKC...)					Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tổng thu, TKC...)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17				18	19	20	21	22
	TỔNG SỐ							1.136.282	1.033.727	75.404	-	444.375	145.450	292.817	6.107	105.979	-	-	102.804	35.585	67.320	3.074	-	65.979
I	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYÊN VỀ							1.133.107	1.030.552	75.404	-	441.200	145.450	290.816	4.933	102.804	-	-	102.804	35.585	65.319	1.900	-	65.979
I.1	Nhóm các dự án đã hoàn thành							119.390	114.440	75.404	-	16.917	5.183	6.800	4.933	6.549	-	-	6.549	2.650	1.999	1.900	-	6.549
*	Bổ trí trả nợ quyết toán							102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	1.565
1	Dự án kê chống sạt lở QL 24 đoạn qua thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2011-2015	10/11/2019;715-29/7/2011	102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	1.565
*	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025				-			17.380	12.430	-	-	15.195	3.618	6.644	4.933	4.984	-	-	4.984	1.085	1.999	1.900	-	4.984
1	Đường Trần Khát Chân, phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2024-2025	3096-01/12/2020	3.630	3.630	-	-	3.618	3.618	-	-	1.085	-	-	1.085	1.085	-	-	-	1.085
2	Công chào cửa ngõ thành phố Kon Tum (Phía Bắc và phía Nam)	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND phường Đăk Cẩm	C	TP. Kon Tum	2021-2022	203-25/01/2021	8.800	8.800	-	-	6.644	-	6.644	-	1.999	-	-	1.999	-	1.999	-	-	1.999
3	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lô giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Ngõ Mây	2024-2025	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950	-	-	-	4.933	-	-	4.933	1.900	-	-	1.900	-	-	1.900	-	-
I.2	Nhóm các dự án đang triển khai							1.013.717	916.112	-	-	424.283	140.267	284.016	-	96.255	-	-	96.255	32.935	63.320	-	-	5.000
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							589.653	492.048	-	-	419.283	140.267	279.016	-	95.255	-	-	95.255	32.935	62.320	-	-	5.000
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân	2021-2026	3432-23/12/2020	129.774	96.191	-	-	108.932	81.241	27.691	-	4.710	-	-	4.710	-	4.710	-	-	4.710
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2026-2027	4794-20/12/2021	10.940	10.940	-	-	10.940	9.611	1.329	-	9.672	-	-	9.672	9.611	61	-	-	9.672
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Mây và xã Đăk Cẩm	2022-2025	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;218-19/01/2023	105.400	75.400	-	-	60.322	41.722	18.600	-	30.515	-	-	30.515	22.122	8.393	-	-	2.000
4	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Mây	2022-2026	4374-28/12/2021;445 4-27/11/2021	102.889	102.889	-	-	35.000	-	35.000	-	5.000	-	-	5.000	-	5.000	-	-	5.000
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2021-2026	3130-03/12/2020	30.232	30.232	-	-	20.000	-	20.000	-	4.156	-	-	4.156	-	4.156	-	-	4.156
6	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân và xã Đăk Cẩm	2021	1589-03/7/2020;4337-14/11/2022	176.396	176.396	-	-	176.396	-	176.396	-	40.000	-	-	40.000	-	40.000	-	-	2.000
7	Đường Ngõ Thi Nhậm (đoạn Ure - Dinh Công Tráng), phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2023-2025	2903-13/11/2020;157 6-31/7/2023	34.022	-	-	-	7.693	7.693	-	-	1.202	-	-	1.202	1.202	-	-	-	1.202
*	Dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư (chưa bố trí vốn thực hiện đầu tư)							424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000	-	1.000	-	-	1.000	-	1.000	-	-	1.000
1	Chỉnh trang đô thị phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân		1591-03/7/2020;864-30/3/2021	424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000	-	1.000	-	-	1.000	-	1.000	-	-	1.000
II	DỰ ÁN DO CẤP XÃ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ							3.175	3.175			3.175,0		2.001,2	1.173,8	3.175,0					2.001,2	1.173,8		
*	CÁC DỰ ÁN DO CẤP XÃ (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ TÍCH HỢP CHUYÊN VỀ CẤP XÃ (MỚI) ĐÃ PHÊ DUYỆT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 09/NQ-HĐND NGÀY 22/7/2025 CỦA HĐND PHƯỜNG ĐẮK CẨM							2.439	2.439			2.439,4		1.265,5	1.173,8	2.439,4					1.265,5	1.173,8		

PHỤ LỤC 02 - CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2025 PHƯỜNG ĐẮK CẨM NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
(Kèm theo Tờ trình số/TTtr-UBND ngày/...../2025 của Ủy ban nhân dân phường Đăk Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/ Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025					Kế hoạch vốn năm 2025							KHV năm 2024 ngân sách cấp huyện kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó Ngân sách huyện	Tổng số	Trong đó			Tổng số (các nguồn vốn)	NSTW	NST	NSH (tổng số)	Trong đó				
													Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)					Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17				18	19	20	21	
	TỔNG SỐ							1.136.282	1.033.727	75.404	-	444.375	145.450	292.817	6.107	105.979	-	-	102.804	35.585	67.320	3.074	-	
I	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYÊN VỀ							1.133.107	1.030.552	75.404	-	441.200	145.450	290.816	4.933	102.804	-	-	102.804	35.585	65.319	1.900		
I.1	Nhóm các dự án đã hoàn thành							119.390	114.440	75.404	-	16.917	5.183	6.800	4.933	6.549	-	-	6.549	2.650	1.999	1.900	-	
*	Bổ trí trả nợ quyết toán							102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	
1	Dự án kê chống sạt lở QL 24 đoạn qua thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2011-2015	1416-10/11/2019;715-29/7/2011	102.010	102.010	75.404	-	1.721	1.565	156	-	1.565	-	-	1.565	1.565	-	-	-	
*	Dự án chuyển từ giai đoạn 2016-2020 sang							-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025				-			17.380	12.430	-	-	15.195	3.618	6.644	4.933	4.984	-	-	4.984	1.085	1.999	1.900	-	
1	Đường Trần Khát Chân, phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2024-2025	3096-01/12/2020	3.630	3.630	-	-	3.618	3.618			1.085	-	-	1.085	1.085				
2	Công chào cửa ngõ thành phố Kon Tum (Phía Bắc và phía Nam)	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND phường Đăk Cẩm	C	TP. Kon Tum	2021-2022	203-25/01/2021	8.800	8.800	-	-	6.644	-	6.644		1.999	-	-	1.999	-	1.999			
3	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải của Lò giết mổ gia súc tập trung trên địa bàn thành phố Kon Tum.	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Ngõ Máy	2024-2025	1681/QĐ-UBND - 17/7/2024 ; 1521/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025	4.950		-	-	4.933	-		4.933	1.900	-	-	1.900	-		1.900		
I.2	Nhóm các dự án đang triển khai							1.013.717	916.112	-	-	424.283	140.267	284.016	-	96.255	-	-	96.255	32.935	63.320	-	-	
*	Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							589.653	492.048	-	-	419.283	140.267	279.016	-	95.255	-	-	95.255	32.935	62.320	-	-	
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân	2021-2026	3432-23/12/2020	129.774	96.191	-	-	108.932	81.241	27.691		4.710	-	-	4.710	-	4.710			
2	Chỉnh trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2026-2027	4794-20/12/2021	10.940	10.940	-	-	10.940	9.611	1.329		9.672	-	-	9.672	9.611	61			
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Máy và xã Đăk Cẩm, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Máy và xã Đăk Cẩm	2022-2025	2309-28/6/2022; 4336-14/11/2022;218-19/01/2023	105.400	75.400	-	-	60.322	41.722	18.600		30.515	-	-	30.515	22.122	8.393			
4	Chỉnh trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Máy, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Ngõ Máy	2022-2026	4374-28/12/2021;445 4-27/11/2021	102.889	102.889	-	-	35.000	-	35.000		5.000	-	-	5.000	-	5.000			
5	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2021-2026	3130-03/12/2020	30.232	30.232	-	-	20.000	-	20.000		4.156	-	-	4.156	-	4.156			
6	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân và xã Đăk Cẩm	2021	1589-03/7/2020;4337-14/11/2022	176.396	176.396	-	-	176.396	-	176.396		40.000	-	-	40.000	-	40.000			
7	Đường Ngõ Thi Nhậm (đoạn Uрэ - Dinh Công Tráng), phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	C	P. Dục Tân	2023-2025	2903-13/11/2020;157 6-31/7/2023	34.022		-	-	7.693	7.693			1.202	-	-	1.202	1.202				
*	Dự án được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư (chưa bố trí vốn thực hiện đầu tư)							424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000	-	1.000	-	-	1.000	-	1.000	-	-	
1	Chỉnh trang đô thị phía Bắc phường Dục Tân, thành phố Kon Tum	Ban QLDA ĐTXD TP	UBND Phường Đăk Cẩm	B	P. Dục Tân		1591-03/7/2020;864-30/3/2021	424.064	424.064	-	-	5.000	-	5.000		1.000	-	-	1.000	-	1.000			
II	DỰ ÁN DO CẤP XÃ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ							3.175	3.175			3.175,0		2.001,2	1.173,8	3.175,0					2.001,2	1.173,8		
*	CÁC DỰ ÁN DO CẤP XÃ (CỦ) LÀM CHỦ ĐẦU TƯ TÍCH HỢP CHUYÊN VỀ CẤP XÃ (MỚI) ĐÃ PHÊ DUYỆT TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 09/NQ-HĐND NGÀY 22/7/2025 CỦA HĐND PHƯỜNG ĐẮK CẨM							2.439	2.439			2.439,4		1.265,5	1.173,8	2.439,4					1.265,5	1.173,8		